

**CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH
ĐÀO TẠO TIẾN SĨ KHÓA 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1082/QĐ-ĐHLH ngày 31 tháng 12 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)*

PHẦN 1: CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- | | |
|----------------------|--------------------------------|
| - NGÀNH ĐÀO TẠO: | QUẢN TRỊ KINH DOANH |
| - TIẾNG ANH: | BUSINESS ADMINISTRATION |
| - TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: | TIẾN SĨ |
| - MÃ SỐ: | 9340101 |
| - LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO: | CHÍNH QUY |

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1 Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo Tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Lạc Hồng nhằm đào tạo người nghiên cứu có trình độ cao về lý thuyết và khả năng ứng dụng chủ động, nắm bắt những kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực kinh doanh và quản lý theo kịp sự phát triển quản trị trong nước và thế giới; có trình độ cao về lý thuyết, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa về khoa học, công nghệ và hướng dẫn nghiên cứu khoa học và có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

1.2 Mục tiêu cụ thể

a) Phẩm chất

Góp phần hình thành đội ngũ giảng viên và nhà nghiên cứu cao cấp, chuyên sâu trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, trách nhiệm đối với xã hội và môi trường, tôn trọng pháp luật Việt Nam và quốc tế.

b) Kiến thức

- Cung cấp kiến thức cập nhật, hiện đại và chuyên sâu về các lý thuyết quản trị;
- Biết phân tích tình hình kinh tế đất nước và doanh nghiệp nhằm đưa ra các chính sách kinh tế thích hợp trong cơ quan làm chính sách cũng như xây dựng các chiến lược kinh doanh, chính sách phù hợp cho doanh nghiệp; Theo phương hướng này, chương trình vừa chú trọng cung cấp kiến thức sâu về Quản trị kinh doanh, vừa

chú ý cập nhật và nâng cao các kiến thức kinh tế học hiện đại với tư cách là các công cụ tri thức để phân tích các vấn đề kinh tế đương đại.

- Cung cấp kiến thức về phương pháp nghiên cứu và sử dụng công cụ nghiên cứu khoa học trong kinh doanh.

c) Kỹ năng

- Nâng cao kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực quản trị và kinh doanh, khả năng sáng tạo, chủ động nhận diện tìm tòi và phát hiện những cái mới;

- Nâng cao năng lực hình thành ý tưởng, xây dựng và tổ chức thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu có thể tạo ra những tri thức mới có giá trị khoa học và thực tiễn;

- Nâng cao năng lực nghiên cứu và tổ chức, hướng dẫn nghiên cứu khoa học, có kỹ năng phương pháp và vận dụng thành thực các kỹ thuật lẫn công cụ nghiên cứu trong quản lý và kinh doanh;

- Rèn luyện tư duy phản biện, nhận định đánh giá về học thuật;

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp, trình bày vấn đề khoa học; viết và công bố các kết quả nghiên cứu khoa học.

2. Chuẩn đầu ra

2.1 Kiến thức thực tế và kiến thức lý thuyết

- Kiến thức tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của một lĩnh vực khoa học;

- Kiến thức cốt lõi, nền tảng thuộc lĩnh vực của chuyên ngành đào tạo;

- Kiến thức về tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới.

- Kiến thức về quản trị tổ chức.

2.2 Kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử

- Kỹ năng làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển;

- Kỹ năng tổng hợp, làm giàu và bổ sung tri thức chuyên môn;

- Kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo;

- Kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển;

- Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu và phổ biến các kết quả nghiên cứu.

2.3 Mức độ tự chủ và chịu trách nhiệm cá nhân trong việc áp dụng kiến thức kỹ năng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn

- Nghiên cứu sáng tạo tri thức mới;
- Đưa ra các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau;
- Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác;
- Phán quyết, ra quyết định mang tính chuyên gia;
- Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để có tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ý tưởng mới và quá trình mới.

3 Tên văn bằng, tuyển sinh và tốt nghiệp

3.1 Tên văn bằng

a) Ngành đúng, ngành gần: Có văn bằng phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển: bằng thạc sĩ khối kinh tế, kinh doanh và quản lý đối với các chuyên ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý. Trong trường hợp người dự tuyển có bằng thạc sĩ cùng khối kinh tế, kinh doanh và quản lý nhưng không thuộc chuyên ngành đúng với chuyên ngành dự tuyển, thì người dự tuyển cần học bổ sung một số học phần kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ.

b) Ngành khác: Có văn bằng ngành khác nhưng có hướng nghiên cứu về kinh tế, kinh doanh và quản lý thì sau khi trúng tuyển phải học bổ sung toàn bộ kiến thức chuyên ngành thuộc chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành.

c) Chưa có bằng thạc sĩ: Trường hợp chưa có bằng thạc sĩ, thì người dự tuyển cần có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên, đồng thời phải học bổ sung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành, hướng nghiên cứu.

3.2 Tuyển sinh

a) Hình thức tuyển sinh: xét tuyển

b) Điều kiện văn bằng:

- Có bằng thạc sĩ ngành phù hợp hoặc ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển hoặc có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển.

- Là tác giả ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

+ Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là một trong các ngoại ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật;

+ Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ ngành ngôn ngữ nước ngoài (Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật) do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

+ Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được Quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

+ Người dự tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không phải Tiếng Anh thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

Bảng 1. Bảng tham chiếu các chứng chỉ tiếng nước ngoài

STT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	45 - 93
2	IELTS	5 - 6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française diplomas	TCF B2 DELF B2 Diplôme de Langue
5	Goethe-Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
6	TestDaF	TDN3- TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-2

Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

d) Bài luận về hướng nghiên cứu

Trình bày về hướng nghiên cứu hoặc chủ đề nghiên cứu: tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan; lý do tại sao chọn hướng nghiên cứu; mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả nghiên cứu dự kiến; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của người dự tuyển.

3.3 Danh sách các ngành gần

Bảng 2. Bảng tham chiếu các ngành đúng, gần và khác

Ngành đúng/phù hợp (không học bổ sung kiến thức)	Ngành gần (học bổ sung kiến thức)	Ngành khác (học bổ sung kiến thức)
1. Quản trị kinh doanh 2. Kinh doanh và Quản lý 3. Marketing 4. Quản trị du lịch 5. Quản trị nhà hàng khách sạn 6. Quản trị kinh doanh quốc 7. Quản lý công nghiệp	1. Kế toán 2. Kiểm toán 3. Kinh tế ngoại thương 4. Kinh tế du lịch 5. Tài chính 6. Ngân hàng 7. Chứng khoán 8. Kinh tế nông nghiệp 9. Kinh tế tài nguyên và môi trường 10. Kinh tế thủy sản 11. Kinh tế thương nghiệp 12. Kinh tế kế hoạch đầu tư và các ngành kinh tế khác mà bằng tốt nghiệp là Cử nhân kinh tế	1. Khối ngành Khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật 2. Khối ngành Khoa học xã hội Nhân văn

3.4 Điều kiện tốt nghiệp

Đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ và đáp ứng Điều 28. Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Tiến sĩ.

4. Nội dung chương trình đào tạo

4.1 Nội dung tóm tắt chương trình đào tạo

4.1.1 Đối với NCS có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 90 tín chỉ, trong đó:

- Các học phần tiến sĩ: 10 tín chỉ
- Các chuyên đề tiến sĩ: 09 tín chỉ
- Luận án tiến sĩ: 71 tín chỉ

4.1.2 Đối với NCS có bằng thạc sĩ không đúng chuyên ngành

Tổng số tín chỉ phải tích lũy đủ: 102 tín chỉ, trong đó:

- Kiến thức bổ sung: 12 tín chỉ
- Các học phần tiến sĩ : 10 tín chỉ
- Các chuyên đề tiến sĩ: 09 tín chỉ
- Luận án tiến sĩ: 71 tín chỉ

4.2 Nội dung chi tiết chương trình đào tạo

Bảng 3: Nội dung chi tiết chương trình đào tạo

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
	HỌC PHẦN BỔ SUNG KIẾN THỨC	12TC	
1	Quản trị chiến lược	4TC	
2	Quản trị sản xuất và điều hành	4TC	
3	Quản trị tài chính	4TC	
I.	HỌC PHẦN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ	10TC	
2.1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	4TC	
2.2	Quản trị rủi ro khủng hoảng doanh nghiệp	3TC	
2.3	Quản trị khởi nghiệp	3TC	
II.	Các chuyên đề tiến sĩ	9TC	
1	Chuyên đề 1	3TC	
2	Chuyên đề 2	3TC	
3	Chuyên đề 3	3TC	
III.	Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	71TC	
	Tổng cộng	90TC	

5. Mô tả tóm tắt nội dung các học phần kiến thức bổ sung, các học phần trình độ tiến sĩ, các chuyên đề tiến sĩ, báo cáo tiểu luận tổng quan và luận án tiến sĩ

5.1 Các học phần kiến thức bổ sung

Cung cấp cho NCS kiến thức bổ trợ và bổ sung cho việc hoàn thiện nhận thức lẫn trang bị đầy đủ kiến thức nền tảng về kinh doanh và quản lý để có thể biết, hiểu và vận dụng 1 cách thuần thục hiệu quả vào việc học tập nâng cao và chuyên sâu ở trình độ tiến sĩ. Các kiến thức xoay quanh nội hàm về quản trị trong 1 tổ chức cụ thể: từ nguyên tắc chung của quản trị, quản trị về tài chính, quản trị sản xuất và điều hành,

quản trị chiến lược, nhằm cung cấp cho xã hội những chuyên gia giỏi về lý thuyết quản trị và kinh doanh.

Chương trình tiến sĩ QTKD còn hướng đến đào tạo các nhà quản lý chuyên nghiệp cấp cao thông qua việc phát triển các lý thuyết về quản lý, từ đó nâng cao các kỹ năng lãnh đạo và chiến lược, đóng góp vào thực tiễn quản lý và tạo thêm giá trị cho tổ chức của họ. Chương trình cũng cho phép NCS tích lũy được các kiến thức nâng cao về quản trị và kỹ năng nghiên cứu. NCS được trang bị sẵn sàng để tiến hành nghiên cứu trong chính tổ chức của mình thông qua các kinh nghiệm thực tế của bản thân và mô hình hóa thành các lý thuyết về quản trị.

5.2 Các học phần trình độ tiến sĩ

Cung cấp cho NCS kiến thức mang tính lý luận chuyên sâu ở mức độ cao của ngành và chuyên ngành, giúp NCS nâng cao nhận thức và tiếp cận nền tảng lý thuyết hiện đại, cập nhật các xu hướng nghiên cứu mới đang thu hút mối quan tâm của cộng đồng khoa học về lĩnh vực kinh doanh và quản lý.

5.3 Tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ

- Chuyên đề 1: tổng quan về tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án đòi hỏi nghiên cứu sinh thể hiện khả năng phân tích, đánh giá các công trình khoa học được công bố trong và ngoài nước. NCS cần nêu ra những vấn đề tồn tại và từ đó chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu.

- Chuyên đề 2: về phương pháp nghiên cứu. NCS cần trình bày phương pháp nghiên cứu được nghiên cứu sinh lựa chọn và áp dụng các phương pháp đã trình bày vào trong một nghiên cứu khoa học cụ thể có liên quan với đề tài luận án.

- Chuyên đề 3: Do nghiên cứu sinh và người hướng dẫn khoa học lựa chọn, yêu cầu nội dung chuyên đề phải phù hợp với đề tài của luận án

5.4 Nghiên cứu khoa học và thực hiện Luận án tiến sĩ

Nghiên cứu khoa học là giai đoạn đặc thù mang tính bắt buộc trong quá trình nghiên cứu thực hiện luận án Tiến sĩ. Trước khi bảo vệ luận án cấp cơ sở, NCS phải:

- Công bố tối thiểu 02 bài báo về kết quả nghiên cứu của luận án trong đó có 01 bài đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục các tạp chí ISI-Scopus hoặc đã công bố tối thiểu 02 báo cáo trong kỳ yếu hội thảo quốc tế có phản biện hoặc 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài có phản biện; (Lưu ý Nghiên cứu sinh phải là tác giả đầu tiên; địa

chỉ của nghiên cứu sinh phải ở vị trí số 1 là Trường Đại học Lạc Hồng, còn cơ quan làm việc ở vị trí số 2)

- Tham gia ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở (nơi đào tạo) phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của đề tài và tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt khoa học theo quy định của Khoa Sau đại học.

Sản phẩm cuối cùng của quá trình nghiên cứu khoa học là luận án tiến sĩ hoàn chỉnh của NCS, được tập thể hoặc người hướng dẫn nghiên cứu sinh đồng ý cho đăng ký đánh giá luận án và Khoa Sau đại học nhất trí thông qua đề nghị đưa ra bảo vệ ở Hội đồng đánh giá cấp cơ sở và Hội đồng đánh giá luận án chính thức.

a) Yêu cầu về luận án tiến sĩ

Luận án tiến sĩ phải là một công trình nghiên cứu khoa học sáng tạo của chính nghiên cứu sinh, có đóng góp về mặt lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực nghiên cứu hoặc giải pháp mới có giá trị trong việc phát triển, gia tăng tri thức khoa học của lĩnh vực nghiên cứu, giải quyết sáng tạo các vấn đề của ngành khoa học hay thực tiễn kinh tế - xã hội.

Luận án phải có những đóng góp mới về mặt học thuật, được trình bày bằng ngôn ngữ khoa học, vận dụng những lý luận cơ bản của ngành khoa học để phân tích, bình luận các luận điểm và kết quả đã đạt được trong các công trình nghiên cứu trước đây liên quan đến đề tài luận án, trên cơ sở đó đặt ra vấn đề mới, giả thuyết mới có ý nghĩa hoặc các giải pháp mới để giải quyết các vấn đề đặt ra của luận án và chứng minh được bằng những tư liệu mới.

b) Quy trình bảo vệ luận án tiến sĩ bao gồm

- Tại Trường Đại học Lạc Hồng

+ Đánh giá luận án tiến sĩ tại Hội đồng cấp cơ sở gồm 7 thành viên

+ Phản biện độc lập: luận án được gửi cho hai nhà khoa học lấy ý kiến độc lập

+ Đánh giá luận án tiến sĩ tại Hội đồng cấp trường gồm 7 thành viên

- Tại Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Thẩm định luận án tiến sĩ: ngẫu nhiên 30% hoặc khi có đơn thư khiếu nại.

NCS được xét công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ cấp trường tối thiểu 3 tháng, có kết quả thẩm định đạt yêu cầu hoặc không có tên trong danh sách thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Chương trình đào tạo Tiến sĩ Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Lạc Hồng được phân bổ trong 3 như bảng bên dưới.

Bảng 4: Kế hoạch đào tạo chi tiết

Năm	Công việc thực hiện
Thứ I	Hoàn thành các học phần bổ sung kiến thức
	Hoàn thành một số học phần trình độ tiến sĩ
	Hoàn thiện đề cương nghiên cứu
	Biên soạn tài liệu tổng quan
	Nghiên cứu lý thuyết liên quan đến nội dung nghiên cứu luận án
Thứ II	Thực hiện chuyên đề tiến sĩ 1
	Thực hiện chuyên đề tiến sĩ 2
	Thực hiện chuyên đề tiến sĩ 3
	Biên soạn luận án
	Công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí
	Sinh hoạt kiểm tra tiến độ thực hiện Luận án
Thứ III	Công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí
	Viết và tổng hợp luận án
	Nộp chứng chỉ ngoại ngữ
	Bảo vệ luận án ở cấp cơ sở
	Bảo vệ luận án ở cấp Trường

Đồng Nai, ngày 31. tháng 12 năm 2020



 Lâm Thành Hiên